

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 36/2021/HSST  
Ngày 26 tháng 3 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm phán sơ cấp

**Các hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Tư

Bà Nguyễn Thị Huệ

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:**  
ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Đ**, Sinh năm: 1993. Tên gọi khác: Không.

ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: H, tỉnh Bắc Giang.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Vũ Văn Hào, sinh năm: 1965 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Chuyên, sinh năm: 1967 (đã chết); Anh, chị em ruột: có 2, bản thân là thứ 2. Vợ: Hoàng Thị Thu, sinh năm: 1990. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án: không; Tiền sự: không

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Lý Thị H, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

2. Bà Hoàng Thị C - sinh năm: 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Nhà A01, ngõ AS, đường T, tổ TM 1, phường LL, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

**\*Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm: 1969 (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Minh D, sinh năm: 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố TT, phường ĐM, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 24/11/2020, tại đường bờ đê thuộc tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác của công an phường Đa Mai đã bắt quả tang Vũ Văn Đ, sinh năm 1993 ở Thôn T, xã DL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi áo khoác bên trái Đ mặc 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroin và 01 xi lanh nhãn hiệu MPV loại 3ml/cc và 01 ống nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN; Thu tại túi quần phía trước, bên phải số tiền 100.000 đồng; Thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen gắn biển kiểm soát 14H8 - 0049. Đối với vật chứng nghi ma túy đã được tổ công tác niêm phong trong một phong bì thư và lập biên bản niêm phong kèm theo.

Vũ Văn Đ khai khoảng 09 giờ ngày 24/11/2020, Đ từ nhà điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đen, biển kiểm soát 14H8-0049 lên khu đường đê thuộc tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang để mua ma túy về bản thân sử dụng. Khi đến khu vực bờ đê tổ dân phố Tân Thành Đ đã mua được 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Đ cầm hai gói ma túy cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng ma túy, khi Đ đi được khoảng 100m thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 1705/KL-KTHS ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,161gam, loại Heroin”

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn cho bị cáo vì là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp.

Về vật chứng: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của giám định viên và người liên quan, dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 ống nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN; 01 xi lanh nhãn hiệu MPV loại 3ml/cc; 01 biển kiểm soát số 14H8-0049.

+ Trả lại cho Vũ Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đen có số máy HC09E-5513802, số khung RLHHC090X7Y414458 và số tiền 100.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị về án phí hình sự và quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì, do đó HĐXX đánh giá hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 15 phút ngày 24/11/2020 tại công an phường Đa Mai cũng như vật chứng thu giữ được. Kết luận giám định số 1705/KL-KTHS ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang cũng đã xác định số ma túy bị cáo tàng trữ là heroin. Từ các tình tiết, chứng cứ, lời khai đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 24/11/2020 tại khu bờ đê thuộc tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang Vũ Văn Đ đã bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,161 gam.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến lĩnh vực quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây những tác hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, đe dọa sức khỏe, tính mạng con người và là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ Luật hình sự. Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Vũ Văn Đ, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng để răn đe, ngăn ngừa các hành vi, tội phạm về ma túy đang ngày càng gia tăng trong đời sống xã hội hiện nay.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hiện không có nghề nghiệp ổn định, tài sản, thu nhập không có, nghiện ma túy, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4]. Về vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và người liên quan, 01 ống nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN; 01 xi lanh nhãn hiệu MPV loại 3ml/cc cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 biển kiểm soát số 14H8-0049 không phải là biển kiểm soát của chiếc xe mô tô Đ đi bị thu giữ. Quá trình điều tra Đ khai do xe bị mất biển kiểm soát và nhặt được biển kiểm soát trên. Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc biển kiểm soát trên là thuộc về một chiếc xe mô tô khác tên chủ sở hữu là chị Lý Thị H sinh năm 1986 ở Khu 5, phường K, thành phố MCi, tỉnh Quảng Ninh, chị H không có yêu cầu trả lại, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đen có số máy HC09E-5513802, số khung RLHHC090X7Y414458, Đ khai mua của một người không quen biết từ năm 2013, khi mua có biển số xe và giấy tờ song quá trình sử dụng đã đánh mất. Kết quả điều tra đã xác định chiếc xe trên đã được đăng ký, được cấp biển kiểm soát 98M7-9141 mang tên chủ sở hữu là bà Hoàng Thị C, sinh năm 1965 ở số nhà 20, ngõ 5, đường HQ, phường HVT, thành phố Bắc Giang, bà C khai đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết. Cơ quan điều tra cũng đã tra cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, xác định chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, do vậy HĐXX xét trả lại cho bị cáo Đ chiếc xe mô tô Wave, màu sơn đen có số máy HC09E-5513802, số khung RLHHC090X7Y414458, hiện không có biển kiểm soát.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu của Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho Đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Đối với đối tượng bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo xác định không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, không biết mặt, ngoài ra không có tài

liệu, chứng cứ chứng minh, cơ quan điều tra không xác định được người bán ma túy là ai, nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung; Các điều 106; 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/11/2020.

[3]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và người liên quan; 01 ống nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN; 01 xi lanh nhãn hiệu MPV loại 3ml/cc; 01 biển kiểm soát số 14H8-0049.

+ Trả lại cho Vũ Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đen có số máy HC09E-5513802, số khung RLHHC090X7Y414458 và số tiền 100.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4]. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSND TP Bắc Giang
- TAND, VKSND Tỉnh Bắc Giang
- THADS TP Bắc Giang
- Công an TP Bắc Giang
- Những người TGTT;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hằng**